| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LỤC NGẠN**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **38**/2021/QĐHG-HNGĐ | *Lục Ngạn, ngày 18 tháng 11 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN - TỈNH BẮC GIANG

Thẩm phán ra quyết định: Ông Phan Văn Thể.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 02 tháng 11 năm 2021, các bên tham gia hòa giải đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc "Ly hôn, con chung" giữa:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1987.

Người bị kiện: Anh Trần Văn V, sinh năm: 1986.

Đều địa chỉ: Tổ dân phố N T, thị trấn C, huyện L Ng, tỉnh BG.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cũng như các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án

## XÉT THẤY:

Nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang ngày 02 tháng 11 năm 2021 đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1987 và anh Trần Văn V, sinh năm: 1986 đều địa chỉ tại: Tổ dân phố N T, thị trấn C, huyện L Ng, tỉnh BG.

.

**2**. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

**2.1.** Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn V thuận tình

ly hôn.

**2.2.** Về con chung: Giao con chung là Trần Thùy Trang, sinh ngày 04/11/2005 và Trần Thị Cúc, sinh ngày 05/02/2010 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc con chung từ khi ly hôn đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của Tòa án. Về cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét giải quyết vì các đương sự không yêu cầu.

Sau khi ly hôn anh Vân có quyền thăm nom con không ai được cản trở anh Vân thực hiện quyền này.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**4**. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

**5**. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- CCTHADS huyện Lục Ngạn;
- UBND thị trấn C, huyện L Ng, tỉnh BG;
- Lưu h/s.

**THẨM PHÁN**

**Phan Văn Thể**